

Số: 2.15/2021/ CV-VPB -
Về việc: giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế năm 2020 với năm 2019

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Văn bản Giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế năm 2020 với năm 2019

- Tổ chức niêm yết:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
- Mã chứng khoán:** VPB
- Trụ sở chính:** 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại:** (84-24) 3928 8869
- Fax** (84-24) 3928 8867
- Nội dung giải trình:**

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng xin giải trình về tình hình hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020 như sau:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con năm 2020 là 10.413.760 triệu đồng, tăng 2.153.497 triệu đồng tương đương 26,07% so với lợi nhuận sau thuế năm 2019 do các biến động của thu nhập, chi phí, cụ thể như sau:


	Biến động tăng/giảm	
	Triệu đồng	%
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập lãi thuần	1.675.362	5,46
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	564.507	20,22
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	(90.328)	41,65
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh	(58.379)	20,50
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư	367.572	45,77
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động khác	216.496	10,72
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	2.379	90,32
Tăng lợi nhuận do giảm chi phí hoạt động	951.697	(7,71)
Giảm lợi nhuận do tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(934.012)	6,82
Biến động lợi nhuận trước thuế	2.695.294	26,11
Tăng/giảm thuế thu nhập doanh nghiệp	(541.797)	26,25
Biến động lợi nhuận sau thuế	2.153.497	26,07



Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 biến động so với cùng kỳ năm trước chủ yếu đến từ các nguyên nhân sau:

- Thu nhập lãi thuần tăng 1.675.362 triệu đồng tương đương 5,46% do:
 - Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự tăng 2.486.983 triệu đồng. Trong đó chủ yếu thu nhập lãi cho vay tăng 1.142.602 triệu đồng và thu nhập lãi từ kinh doanh, đầu tư chứng khoán tăng 1.797.299 triệu đồng.
 - Chi phí lãi và các chi phí tương tự tăng 811.621 triệu đồng, tăng ít hơn so với mức tăng của thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự, trong đó: chi phí trả lãi tiền gửi tăng 813.916 triệu đồng; trả lãi tiền vay giảm 37.389 triệu đồng; trả lãi phát hành giấy tờ có giá tăng 59.206 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.
- Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 564.507 triệu đồng so với năm 2019 tương đương 20,22% do mức tăng thu nhập hoạt động dịch vụ tăng nhiều hơn mức tăng của chi phí hoạt động dịch vụ, cụ thể: thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng 679.287 triệu đồng, chi phí hoạt động dịch vụ tăng 114.780 triệu đồng.
- Chi phí hoạt động giảm 951.697 triệu đồng tương đương 7,71% so với năm 2019 do thực hiện các chính sách tiết giảm chi phí.
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 934.012 triệu đồng tương ứng với mức tăng 6,82%. Việc trích lập dự phòng được thực hiện trên cơ sở dư nợ tín dụng và phân loại nợ của khách hàng theo quy định.

Do tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh năm 2020 đạt 39.033.114 triệu đồng, tăng 2.677.609 triệu đồng (tương ứng với 7,37%) so với năm 2019, trong khi đó các loại chi phí giảm đáng kể, đặc biệt là chi phí hoạt động giảm 951.697 triệu đồng nên lợi nhuận trước thuế của VPBank và các công ty con trong năm 2020 cao hơn so với cùng kỳ năm trước 2.695.294 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế tăng 2.153.497 triệu đồng, tương ứng tăng 26,07%.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



Lê Hoàng Khánh An